

Số: 654/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 923/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà LTT, sinh năm 1994; thường trú: 828/98 đường 30/4 P11, thành phố VT, tỉnh BRVT. Tạm trú: A2B512A NOXHBecamex, KDC Việt-Sing, KP 4, phường AP, thành phố TA, tỉnh BD.

- Bị đơn: Ông ĐQH, sinh năm 1991; thường trú: Thôn TT, xã KH, huyện HS, tỉnh HT; Tạm trú: A2B512A NOXH Becamex, KDC Việt-Sing, KP4, phường AP, thành phố TA, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà LTT và ông ĐQH Hưng.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về quan hệ hôn nhân: Bà LTT và ông ĐQH thuận tình ly hôn.
 - + Về con chung: Bà LTT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên ĐLC, sinh ngày 26/02/2018.
 - + Về cấp dưỡng nuôi con: Ông ĐQH cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 9 năm 2020.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

+ Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ về tài sản: Không yêu cầu giải quyết

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà LTT tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047128 ngày 18/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (GCNKH số 01 ngày 02/01/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Vũ Thị Nhâm